BỘ Y TẾ
VIỆN DƯỢC LIỆU

Số: 1910 /VDL - QTVT

V/v yêu cầu báo giá dịch vụ khám sức khoẻ năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2026

Kính gửi: Quý công ty

Viện Dược liệu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá cung dịch vụ khám sức khoẻ năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Dược Liệu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Quản trị & vật tư thiết bị y tế - Viện Dược liệu.

- Số điện thoại: 0867.728.990

3. Cách tiếp nhận báo giá: Đề nghị quý đơn vị gửi bản chào giá trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc trực tiếp đến địa chỉ sau: Viện Dược liệu - Địa chỉ: số 3B phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội - Điện thoại: 024. 39342743 - Fax: 024.39348740

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h30 ngày 03 tháng 11 năm 2026 đến trước 17h00 ngày 07 tháng 11 năm 2026.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 30 ngày kể từ ngày ký.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Nội dung chi tiết: (Phụ lục kèm theo)

+ Đơn vị chào hàng ghi rõ nội dung, không được để chữ tương đương;

+ Đơn giá đã bao gồm VAT.

2. Địa điểm thực hiện: Viện Dược Liệu - số 3B phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

Viên Dược liệu rất mong nhận được sự quan tâm và bản chào hàng tốt nhất của quí đơn vị (Công ty)

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
VIỆN DƯỢC LIỆU
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Đoàn Hữu Xuyến

PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số 1910/VDL-QTVT, ngày 03 tháng 11 năm 2026)

STT	DANH MỤC KHÁM	TOÀN DIỆN	
		NAM (Male)	***NỮ (Female)***
I. KHÁM THỂ LỰC			
1	**Khám thể lực** *Đo chiều cao, cân nặng, đo huyết áp, chỉ số BMI*	70	97
II. KHÁM LÂM SÀNG			
2	**Khám nội tổng quát/** *Full physical assessment* *Khám nội tổng quát: đo chỉ số cơ thể (BMI), mạch, huyết áp, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh... Kết luận về sức khỏe.*	70	97
3	**Khám Tai- Mũi- Họng/** *Ear - Nose - Throat examination* *Tư vấn và điều trị các bệnh viêm xoang, viêm thanh quản, viêm amidan...*		
4	**Khám chuyên khoa Răng/** *Dental check* *Phát hiện sâu răng mới, viêm lợi, các bệnh răng miệng như sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chu, bệnh về tủy răng ...*		
5	**Khám Mắt/** *Optometry* *Phát hiện các bệnh lý về mắt- tư vấn phòng ngừa và điều trị khi có bệnh lý về mắt.*		
6	**Khám chuyên khoa Sản/** *Gynaecology examination* *Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm đường sinh dục dưới, tư vấn sức khỏe sinh sản và phòng tránh các bệnh phụ khoa...*	70	97
III. CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH (IMAGE DIAGNOSTICS)			

7	**Chụp xquang tim phổi kỹ thuật số (***Không in phim, chỉ in nếu có bệnh lý, không chụp với phụ nữ mang thai hoặc nghi ngờ có thai)/ Chest X Ray* *Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi hay u phổi và bệnh lao động*	70	97
8	**Siêu âm tổng quát ổ bụng** *General abdomen ultrasound* *Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách, tử cung phần phụ (nữ), tiền liệt tuyến (nam)...*	70	97
9	**Siêu âm vú**/ *Breast ultrasound* *Phát hiện các bệnh lý tuyến vú như ung thư, u hạch, xơ nang tuyến vú, ... (Đầu dò phẳng Liner)*		97
10	**Siêu âm tuyến giáp/***Thyroid ultrasound* *Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về u nang, u xơ, biếu nhân tuyên giáp và những bất thường về tuyến giáp như hạch ...*	70	97
IV. XÉT NGHIỆM (LABORATORY)			
11	**Tổng phân tích máu bằng máy tự động/***Complete blood count* *Bệnh lý về máu và cơ quan tạo máu: thiếu máu, suy tuỷ, ung thư máu, sốt do nhiễm trùng, sốt xuất huyết, thành phần bạch cầu.*	70	97
12	**Xét nghiệm đường Máu (Glucose)/***Blood fasting glucose* *Chẩn đoán bệnh đái tháo đường, theo dõi điều trị bệnh nhân bị đái tháo đường; hạ đường huyết*	70	97

13	**Xét nghiệm mỡ máu 4TP: Cholesterol, Triglyceride, HDL, LDL/** *Cholesterol test: cholesterol, triglyceride, HDL, LDL* *Phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp, nhồi máu cơ tim, thận hư nhiễm mỡ...*	70	97
14	**Xét nghiệm chức năng Thận: Creatinine/** *Creatinine (Kidney functions)* *Bệnh lý về thận: thiểu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật...*	70	97
15	**Xét nghiệm chức năng Gan: SGOT, SGPT/** *SGOT, SGPT (Liver functions)* *Các bệnh về gan: Viêm gan cấp, mạn, tổn thương nhu mô gan...*	70	97
16	**Xét nghiệm axit uric/** *Acid Uric test* *Bệnh Gout (thống phong)*	70	97
17	**Tầm soát dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến PSA toltal/** *PSA tumor maker for prostate cancer (for male)* *Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư tuyến tiền liệt, u phì đại, viêm tuyến tiền liệt*	26	97
18	**Tần suất dấu ấn ung thư cổ tử cung – Papsmear/** *PAP Smear tumor marker for cervical cancer (for married female)* *Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư cổ tử cung*		97
19	**Tần suất dấu ấn ung thư Vòm họng SCC/** *SCC tumor marker for pancreas cancer* *Chẩn đoán sớm và theo dõi*	70	97

	ung thư vòm họng		
20	**Báo cáo cho từng cá nhân**/*Individual report for Employee*	70	97
	Báo cáo tổng kết cho công ty/*Summary report for Employer*	70	97